

Số: 07/2023/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 06 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 400/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trương Vĩnh K, sinh năm 1993;

Địa chỉ thường trú: Số 113/25 NQ, Phường 12, Quận 5, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Cù Phương N, sinh năm 1991;

Địa chỉ thường trú: Số 113/25 NQ, Phường 12, Quận 5, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 143; khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Vĩnh K và bà Cù Phương N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Vĩnh K và bà Cù Phương N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trương Vĩnh K và bà Cù Phương N thống nhất giao con chung tên Trương Hiếu P (nữ), sinh ngày 11/10/2021 cho bà Cù Phương N trực tiếp nuôi dưỡng, ông Trương Vĩnh K cấp dưỡng nuôi con chung 12.000.000 đồng/tháng (Mười hai triệu đồng mỗi tháng); việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 (một) dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 02/2023 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Việc cấp dưỡng do các bên tự thực hiện hoặc thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Trương Vĩnh K và bà Cù Phương N tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Trương Vĩnh K và bà Cù Phương N tự khai không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Án phí hôn nhân và gia đình hòa giải thành là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), ông Trương Vĩnh K và bà Cù Phương N mỗi người chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Trương Vĩnh K tự nguyện chịu toàn bộ án phí, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Trương Vĩnh K đã tạm nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0010387 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Quận 5;
- Chi Cục THADS Quận 5;
- UBND Phường 12, Quận 5, Tp.HCM (Giấy chứng nhận kết hôn số 33, cấp ngày 13/12/2019);
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Bích Trâm

